

## HƯỚNG DẪN GIEO TRỒNG GIỐNG LÚA THUẦN CHẤT LƯỢNG DỰ HƯƠNG 8

**I. Nguồn gốc:** Là giống lúa thuần chất lượng, năng suất cao do Vinaseed nghiên cứu chọn tạo.

### II. Đặc tính giống

Là giống cảm ôn, gieo trồng được cả hai vụ. Thời gian sinh trưởng: Khu vực Bắc Bộ vụ Xuân 125-130 ngày; vụ Mùa 100 - 105 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng rút ngắn 5-7 ngày). Khu vực Bắc Trung Bộ thời gian rút ngắn 3-5 ngày so với khu vực Bắc Bộ. Khu vực Nam Trung Bộ vụ Đông xuân 105 - 110 ngày; vụ Hè thu 95 - 100 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng rút ngắn 5-7 ngày). Khu vực Tây Nguyên 110-115 ngày; vụ Hè thu 95-98 ngày. Khu vực Nam bộ vụ Đông xuân, Hè thu, Thu đông 100-105 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng 93-95 ngày)

Chiều cao cây 100-105 cm, đẻ nhánh khỏe, gọn khóm. Bộ lá đứng, xanh, hạt thon dài, màu vàng sáng. Khối lượng 1000 hạt 25-26 gram, hạt gạo dài 7,0-7,15 mm, hàm lượng amylose thấp. Gạo trong không bạc bụng, cơm trắng bóng, dẻo, thơm, vị đậm. Năng suất trung bình 6,5 – 7,0 tấn/ha, thâm canh tốt đạt 8,0 – 9,0 tấn/ha.

Nhiễm nhẹ một số loại sâu bệnh hại chính (đạo ôn, bạc lá, rầy nâu,..), chịu thâm canh, cứng cây chống đổ khá.

### III. YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. **Chân đất:** Thích hợp loại đất chân vằn, vằn cao.

2. **Thời vụ:** Theo hướng dẫn mỗi địa phương, có thể tham khảo lịch thời vụ sau:

**Khu vực Bắc Bộ:** vụ Xuân gieo 20/1-10/2, gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cây tuổi mạ 3-3,5 lá; nếu gieo mạ được (cây tuổi mạ 4-4,5 lá); vụ Mùa gieo trong tháng 6, cây tuổi mạ 12-15 ngày.

**Khu vực Bắc Trung bộ:** vụ Xuân gieo 10/1 – 31/1 gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cây tuổi mạ 3-3,5 lá; nếu gieo mạ được (cây tuổi mạ 4-4,5 lá); vụ Hè thu gieo 15/5-5/6, cây tuổi mạ 12-15 ngày.

**Khu vực Nam Trung bộ:** vụ Đông xuân gieo sạ 20/12-15/1; vụ Hè thu gieo sạ 10/5-10/6.

**Khu vực Tây Nguyên:** vụ Đông Xuân gieo gieo sạ 15/11- 15/12; vụ Hè thu gieo sạ 1/5-25/5.

**Khu vực Nam bộ:** vụ Đông xuân gieo sạ 10-20/12; vụ Hè thu gieo sạ 10/5-20/5; vụ Thu đông gieo sạ 10/9-20/9.

*Lưu ý: Bố trí thời vụ thích hợp để đảm bảo khi lúa trổ bông không khi từ  $25^{\circ}\text{C} \leq t^{\circ}\text{C} \leq 35^{\circ}$ , không gặp mưa liên tục, độ ẩm không khí không dưới 70%, ruộng đảm bảo đủ nước.*

3. **Mật độ cấy:** 40-45 khóm/m<sup>2</sup>, cây 2- 3 dảnh/khóm, cấy nông tay. Sạ giống: Đối với các tỉnh miền Bắc: 40-45 kg/ha; đối với các tỉnh miền Trung và miền Nam: 80-100 kg/ha.

4. **Phân bón**

❖ **Đối với lúa gieo sạ:** Tùy theo vùng đất và mùa vụ, có thể bón cho 1 ha: 150 kg Urea + 100 kg DAP + 100 kg KCl chia ra như sau:

Bón lót (ngay trước khi sạ lúa): 50 kg DAP. Bón thúc 1 (7 – 8 ngày sau sạ): 50 kg DAP + 30 kg Urea. Bón thúc 2 (18 – 20 ngày sau sạ): 60kg Urea + 40 kg KCl. Bón đón đồng (35 – 38 ngày sau sạ): 30 kg Urea + 30 kg KCl/ha. Bón nuôi hạt (sau khi lúa trổ đều 5 – 7 ngày): 30 kg Urea + 30 kg KCl/ha.

❖ **Đối với lúa cấy:** Khuyến cáo sử dụng phân bón tổng hợp NPK. Lượng bón tùy theo loại đất, trên chân đất trung bình lượng bón cho 1 ha như sau:

**Đối với phân tổng hợp NPK Lâm Thao:** Bón lót (trước khi bừa cấy): Bón 7-8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200-1500 kg phân vi sinh) + 560-700 kg phân NPK (5:10:3). Bón thúc (khi lúa bén rễ hồi xanh): Bón 220-250 kg phân NPK (12:5:10) + 30 kg phân đạm urê, kết hợp làm cỏ sục bùn. Bón thúc (khi lúa đứng cái): Bón 200 kg phân NPK (12:5:10).

**Đối với phân đơn:** Vụ Xuân bón lót (trước khi bừa cấy) bón 7 - 8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200 – 1500 kg phân vi sinh) + 450 - 500 kg Super lân + 80 – 90kg đạm Urea + 30 - 35 kg KCl. Bón thúc lần 1 (khi lúa bén rễ hồi xanh): 100 - 110 kg đạm Urê + 45 - 50 kg KCl. Bón thúc lần 2 (khi lúa đứng cái): 20-22 kg đạm Urea + 75 – 80 kg KCl. Vụ Mùa, Hè thu giảm 10% lượng đạm, tăng 15% kali so với vụ Xuân.

## 5. Chăm sóc

Lúa gieo sạ: Theo dõi phòng trừ ốc bươu vàng. Phun thuốc Sofit trừ cỏ dại. Cây dặm để bảo đảm mật độ. Giữ đất ẩm trong vòng 3-5 ngày sau khi sạ, sau đó cho nước nào đều khắp ruộng 3-5 cm khi lúa giáp tán, sau đó áp dụng chế độ tưới ngập-khô xen kẽ đến lúa bắt đầu trổ, khi lúa vàng đuôi tháo cạn nước.

Đối với lúa cấy: Giữ đủ nước, tĩa dặm kịp thời, bón thúc sớm cho lúa đẻ sớm, đẻ tập trung, phát triển cân đối, có nhiều bông hữu hiệu, hạn chế sâu bệnh.

**6. Phòng trừ sâu bệnh:** Thường xuyên kiểm tra các loại sâu bệnh, phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời theo hướng dẫn của cơ quan Bảo vệ thực vật địa phương.

**7. Thu hoạch:** Gặt lúa vừa độ chín, phơi nắng nhẹ, không phơi quá mỏng, để đảm bảo mùi thơm cũng như chất lượng của giống.

**Lưu ý:** Thời vụ gieo cấy tùy theo lịch thời vụ của mỗi địa phương. Nếu sử dụng phân tổng hợp NPK khác, bón theo hướng dẫn trên bao bì của nhà sản xuất.